

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2024/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 27 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 18 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 54/BC-VHXXH ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

b) Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này gồm các nội dung sau:

- Đầu tư, mua sắm hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (gọi là dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng) quy định tại khoản 3 Điều 51, khoản 2 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung tại các Khoản 28, 30 và 31 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này.

3. Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí từ 20 tỷ đồng trở lên của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước, bao gồm:

lgh/ma

b1) Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh có đơn vị trực thuộc: Quyết định mức kinh phí từ 05 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đồng gửi báo cáo cho Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi.

b2) Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh không có đơn vị trực thuộc: Quyết định mức kinh phí dưới 20 tỷ đồng tại đơn vị mình; đồng gửi báo cáo cho Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi.

c) Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí dưới 05 tỷ đồng tại đơn vị mình; đồng gửi báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là cấp huyện) quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí từ 05 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước:

đ1) Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện có đơn vị trực thuộc: Quyết định mức kinh phí từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đồng gửi báo cáo cho Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi.

đ2) Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện không có đơn vị trực thuộc: Quyết định mức kinh phí dưới 05 tỷ đồng tại đơn vị mình; đồng gửi báo cáo cho Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi.

e) Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí dưới 500 triệu đồng tại đơn vị mình; đồng gửi báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

g) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức kinh phí dưới 05 tỷ đồng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đồng gửi báo cáo cho Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trần Văn

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 18 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 10 năm 2024./.

Khai

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (Báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ TT&TT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

Ước



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng